

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 144/2023/HNGĐ-ST
Ngày 27 tháng 02 năm 2023
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trọng H

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Đ

2. Ông Dương Văn Q

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phụng Ng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Tuyết M – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 1193/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐST-HNGĐ ngày 09/01/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2023/QĐST- HNGĐ ngày 07/02/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Th– sinh năm: 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 39/4N ấp Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh.

Bị đơn : Ông Nguyễn Hữu Ch – sinh năm: 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 39/4N ấp Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 19/9/2022, bản tự khai ngày 03/11/2022, các biên bản không tiến hành hòa giải được bà Phạm Thị Th - nguyên đơn trình bày:

Bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Hữu Ch tự nguyện tìm hiểu, chung sống có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 69, Quyền số 01/2006 ngày 27/9/2006 do UBND xã Quế Thọ, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam cấp. Quá trình chung sống hạnh phúc được thời gian đầu, về sau vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do ông Ch cờ bạc, có quan hệ tình cảm với người khác, không có trách nhiệm với gia đình. Bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Hữu Ch đã cố gắng hàn gắn gia đình nhiều lần nhưng không có kết quả, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân

không đạt được nên bà Th yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Nguyễn Hữu Ch.

Về con chung: có 03 con tên Nguyễn Phạm Xuân M, sinh ngày 08/08/2009; Nguyễn Phạm Tuấn Kh, sinh ngày 27/0/2013; Nguyễn Phạm Gia L, sinh ngày 16/02/2022. Sau khi ly hôn bà Phạm Thị Th yêu cầu trực tiếp được nuôi 03 con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con .

Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Th khai không có.

Về nợ chung: Bà Phạm Thị Th khai không có.

Do bận công việc nên bà Phạm Thị Th có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Bị đơn ông Nguyễn Hữu Ch đã được Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý; Giấy triệu tập; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Nguyễn Hữu Ch đều vắng mặt không rõ lý do trong suốt quá trình giải quyết vụ án và cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình. Vì vậy, Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông Nguyễn Hữu Ch.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến khi hội đồng xét xử nghị án, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn xét thấy Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa, các Hội thẩm nhân dân đều tuân theo đúng các qui định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Về phần nội dung: Do mâu thuẫn vợ chồng bà Th và ông Ch đã trầm trọng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp : Theo đơn khởi kiện của bà Phạm Thị Th yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Hữu Ch. Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì quan hệ tranh chấp trong vụ kiện này là “Ly hôn”.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Nguyễn Hữu Ch cư trú tại 39/4N ấp Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Tp Hồ Chí Minh nên căn cứ khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

[3] Về thủ tục tố tụng : Quá trình giải quyết, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 07/02/2023 nhưng ông Nguyễn Hữu Ch vắng mặt nên phải hoãn phiên tòa và ấn định thời gian xét xử vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 27/02/2023; tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, ông Nguyễn Hữu Ch tiếp tục vắng mặt lần thứ hai; Bà Phạm Thị Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn.

[4] Về yêu cầu của đương sự:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Phạm Thị Th yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Hữu Ch, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Nguyên đơn bà Phạm Thị Th và bị đơn ông Nguyễn Hữu Ch đăng ký kết hôn ngày 27/9/2006 tại UBND xã Quế Thọ, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam theo giấy chứng nhận kết hôn số 69, quyển số 01/2006. Theo Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình xác định hôn nhân của bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Hữu Ch hợp pháp.

Căn cứ bản khai ngày 03/11/2022, biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 12/12/2022, ngày 05/01/2023 bà Phạm Thị Th xác định tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống, ông Ch có quan hệ ngoại tình, mục đích hôn nhân xây dựng một gia đình hạnh phúc không đạt được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, kéo dài và không thể hàn gắn nên Bà Phạm Thị Th yêu cầu giải quyết cho bà Phạm Thị Th được ly hôn với ông Nguyễn Hữu Ch.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã nhiều lần lần phân tích, động viên bà Phạm Thị Th trở về đoàn tụ, cùng nhau xây dựng cuộc sống vợ chồng hạnh phúc và nuôi dạy các con. Tòa án cũng đã tạo điều kiện về mặt thời gian để ông bà có thời gian suy ngẫm, nhìn nhận lại cuộc sống hôn nhân của cả hai, đồng thời trong thời gian này cũng là điều kiện, cơ hội và cũng là thách thức về tình cảm với cả hai ông bà, để ông bà có thể tìm ra tiếng nói chung. Tuy nhiên bà Phạm Thị Th vẫn cương quyết xin ly hôn.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã tiến hành xác minh nơi cư trú của ông Nguyễn Hữu Ch, đã tổng đạt cho ông Nguyễn Hữu Ch thông báo về việc thụ lý vụ án; Giấy triệu tập đương sự; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn ông Nguyễn Hữu Ch theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, ông Nguyễn Hữu Ch vắng mặt không có lý do và không có ý kiến phản hồi đến Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn. Điều này thể hiện ông Nguyễn Hữu Ch có ý thức bỏ mặc, không còn quan tâm đến việc hàn gắn lại hạnh phúc gia đình, không còn quan tâm gì đến cuộc sống hôn nhân giữa ông Ch và bà Th. Đồng thời, ông Nguyễn Hữu Ch đã tự từ bỏ quyền tranh tụng tại tòa để bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho mình. Do vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét cho quyền lợi hợp pháp của bị đơn.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, Ủy ban nhân dân xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn có trả lời kết quả theo biên bản xác minh tình trạng hôn nhân của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn thì: “ Bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Hữu Ch có chung sống tại địa chỉ 39/4N ấp Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh. Trong thời gian chung sống có mâu thuẫn gì hay không ban ấp không biết vì không có báo lên”

Xét thấy, quan quan hệ hôn nhân hạnh phúc vững bền cần phải được xây dựng trên cơ sở tình cảm tự nguyện, thiện chí của cả hai vợ chồng, cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên, giữa bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Hữu Ch có nhiều bất hòa trong cuộc sống, ông Ch cờ bạc, có quan hệ tình cảm với người khác, không tôn trọng, quan tâm gia đình. Ông bà cũng đã cố gắng hòa giải những bất hòa trong cuộc sống nhưng không thành, tình trạng kéo dài dẫn đến cuộc sống của cả hai vợ

chồng đều căng thẳng, mệt mỏi không hạnh phúc, đã nhiều lần vợ chồng hòa giải nhưng không có kết quả.

Từ những phân tích nêu trên xét thấy hôn nhân giữa bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Hữu Ch đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của bà Phạm Thị Th là có căn cứ để chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4.2] Về con chung:

Theo giấy khai sinh bản sao số 112, quyển số 01/2009 ngày 18/8/2009 của Ủy ban nhân dân xã Quế Thọ, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam cấp cho Nguyễn Phạm Xuân M (nữ), sinh ngày: 08/08/2009; Theo giấy khai sinh bản sao số 49, quyển số 01/2013 ngày 18/3/2013 của Ủy ban nhân dân xã Quế Thọ, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam cấp cho Nguyễn Phạm Tuấn Kh (nam), sinh ngày: 27/02/2013; Theo giấy khai sinh bản sao số 26 ngày 16/02/2022 của Ủy ban nhân dân xã Quế Thọ, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam cấp cho Nguyễn Phạm Gia L (nữ), sinh ngày 16/02/2022 đều thể hiện mẹ Phạm Thị Th và cha Nguyễn Hữu Ch. Như vậy đủ cơ sở để xác định bà Th, ông Ch có 03 con chung là Nguyễn Phạm Xuân M, Nguyễn Phạm Tuấn Kh, Nguyễn Phạm Gia L. Xét hiện nay 03 trẻ Nguyễn Phạm Xuân M, Nguyễn Phạm Tuấn Kh, Nguyễn Phạm Gia L đang do bà Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và đều có nguyện vọng tiếp tục được sống chung với bà Phạm Thị Th; Trẻ Nguyễn Phạm Gia L, sinh ngày 16/02/2022 dưới 36 tháng tuổi theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình được giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng nên yêu cầu của Bà Phạm Thị Th là có cơ sở được chấp nhận. Bà Phạm Thị Th không yêu cầu ông Nguyễn Hữu Ch cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xét.

[4.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị Th khai không có nên không xét.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Hữu Ch, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định nhưng bị đơn không đến Tòa để đưa ra ý kiến và yêu cầu của mình nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 56, 58, 69, 71, 72, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Th.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Th được ly hôn với ông Nguyễn Hữu Ch.

- Về con chung: Giao 03 con chung tên Nguyễn Phạm Xuân M, sinh ngày 08/08/2009; Nguyễn Phạm Tuấn Kh, sinh ngày 27/0/2013; Nguyễn Phạm Gia L, sinh ngày 16/02/2022 cho bà Phạm Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận bà Phạm Thị Th không yêu cầu ông Nguyễn Hữu Ch cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích con chung, bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này. Khi cần thiết, theo yêu cầu của một hoặc hai bên Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị Th khai không có nên không xem xét.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị Th chịu 300.000 đồng án phí ly hôn, được trừ theo biên lai đóng tiền tạm ứng án phí số 0014876 ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn. Bà Phạm Thị Th đã đóng đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận :

- TANDTP.Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- THA Dân sự huyện Hóc Môn;
- Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Trọng H

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

